

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC**

*

Số -CV/BCSCLTW

Về tình hình thực hiện Kết luận số 62-KL/TW
ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương

Thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn năm 2025 của Ban Chính sách, chiến lược Trung ương về việc xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Ban Chính sách, chiến lược Trung ương đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kết luận số 62-KL/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW (theo gợi ý Đề cương đính kèm).

Báo cáo gửi về Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (Vụ Xã hội), 105B Quán Thánh **trước ngày 31/10/2025**. Bản mềm báo cáo gửi địa chỉ Email: hungnm@cscltw.dcs.vn. Chi tiết liên hệ đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Vụ Trưởng Vụ Xã hội, Ban CSCLTW, ĐT: 0822269999.

Trân trọng./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo);
- Thành viên Tổ Biên tập;
- Vụ Xã hội
- Lưu Ban Chính sách, chiến lược Trung ương.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Mạnh

**Gợi ý Đề cương báo cáo việc thực hiện Kết luận số 62-KL/TW
ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW,
ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII
về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng
và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”**
(Gửi Tỉnh, Thành ủy trực thuộc Trung ương)

(đính kèm Công văn số -CV/BCSCLTW, ngày tháng năm 2025
của Ban Chính sách, chiến lược Trung ương)

I. Khái quát chung về đặc điểm, tình hình

1. Đặc điểm, tình hình

2. Thuận lợi, khó khăn

(đặc biệt sau khi các địa phương sáp nhập và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp)

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức học tập, quán triệt Kết luận

- Đối tượng tham gia nghiên cứu, học tập, quán triệt.
- Kế hoạch cụ thể về thời gian, nội dung, phương pháp tổ chức.
- Phân công trách nhiệm cho các đơn vị, cá nhân phụ trách.
- Sử dụng các hình thức phù hợp: hội nghị, tọa đàm, hội thảo, trực tuyến...
- Sự tham gia đầy đủ của cán bộ, đảng viên và các đối tượng liên quan.
- Đánh giá việc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị sự nghiệp công lập, mức độ tiếp thu, nhận thức sau quá trình học tập, quán triệt.

2. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

- Các nội dung được cụ thể hóa thành văn bản chỉ đạo (số lượng, nội dung), các nội dung đã được lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đề án, dự án của địa phương.
- Việc phân công cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp.
- Trình tự, thủ tục, quy trình, đảm bảo đúng thời gian, khả thi.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức thực hiện

- Việc phân công tổ chức thực hiện.
- Xây dựng Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát.

- Việc đôn đốc, hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

III. Kết quả tổ chức thực hiện

1. Kết quả thực hiện từng nhiệm vụ, đề án được giao tại Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận 62-KL/TW và Nghị quyết số 255/NQ-CP ngày 31/12/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 1157/NQ-UBTVQH15 ngày 28/8/2024. Làm rõ những nhiệm vụ đã làm được, chưa làm được so với tiến độ đề ra.

2. Đánh giá kết quả đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL của 5 lĩnh vực (giáo dục – đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế; khoa học và công nghệ; thông tin và truyền thông; văn hóa, thể dục, thể thao; sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác) theo các tiêu chí:

- Đánh giá kết quả sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL
- Đánh giá kết quả đẩy mạnh tự chủ tài chính của các ĐVSNCL
- Đánh giá về quản lý và sử dụng, tinh giản biên chế sự nghiệp của các ĐVSNCL
- Đánh giá kết quả thực hiện về số lượng lãnh đạo cấp phó
- Đánh giá kết quả chuyển các ĐVSNCL thành công ty cổ phần
- Đánh giá về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

3. Đánh giá kết quả nâng cao năng lực quản trị của ĐVSNCL

- Việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị, tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ KHCN tiên tiến, tiêu chuẩn, chuẩn mực quốc tế trong quản lý.
- Việc nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị, ban hành quy chế quản lý, xác định thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, người đứng đầu. Hoàn thiện chế độ kế toán, kiểm toán, giám sát bảo đảm công khai minh bạch hoạt động tài chính của các ĐVSNCL.
- Việc áp dụng mô hình quản trị như doanh nghiệp đối với các ĐVSN tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.
- Việc kiểm định, đánh giá, xếp hạng các ĐVSNCL.

4. Đánh giá về chất lượng và hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL so với trước khi tổ chức, sắp xếp lại

- Đánh giá điều kiện, khả năng và mức độ tự chủ của các đơn vị.
- Đánh giá về tổ chức bộ máy, cơ cấu đội ngũ cán bộ, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Đánh giá phương thức quản lý theo hướng tiên tiến, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động dựa trên sản phẩm, kết quả công việc.
- Đánh giá việc bảo đảm xuyên suốt việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho Nhân dân, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo; tạo thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận dịch vụ sự nghiệp công.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được
2. Hạn chế, yếu kém
3. Nguyên nhân của kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém

V. Đề xuất, kiến nghị

1. Với Bộ Chính trị, Ban Bí thư
2. Với Quốc hội
3. Với Chính phủ
4. Với các bộ, ngành